

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VINH  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 211/2022/HS-ST  
Ngày: 18-8-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung

*Các hội thẩm nhân dân:* ông Trần Đức Hảo và bà Hoàng Thị Ái Trúc

**- Thư ký phiên tòa:** bà Ngô Thị Minh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Đinh Sỹ Vinh - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2022/TLST-HS ngày 18/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 295/2022/QĐXXST-HS ngày 05/8/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phan Công T**; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1997 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Khối Q, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Công M và bà Nguyễn Thị P; Vợ: Bùi Thị Ngọc Tr, sinh năm 1999; Có 01 con sinh năm 2017; anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ ba; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 05/6/2016, bị Công an huyện Nam Đàn xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”, thi hành xong ngày 17/10/2016; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/7/2021 đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Hồng A**; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1998 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Khối Q, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn

giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Xuân H và bà Trần Thị H1; Vợ con: chưa có; anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 05/10/2016, bị Công an huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi “Tàng trữ, cất dấu trong người đồ vật, phương tiện giao thông loại dao, búa, các loại công cụ, phương tiện công cộng, cố ý gây thương tích cho người khác”; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/7/2021 đến nay. Có mặt.

*- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Cháu Lê Thị Th, sinh năm ngày 01/7/2005, trú tại: Xóm H, xã X, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Người đại diện: chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1974, trú tại: Xóm H, xã X, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. Cháu Võ Bảo Ng, sinh năm ngày 05/8/2007, trú tại: Khối T, phường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Người đại diện: Chị Nguyễn Thị Hoài N, sinh năm: 1981, trú tại: Khối Tân Tiến, phường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 17/7/2021, Phan Công T, Nguyễn Hồng A và Lê Thị Th đi tập thể dục với nhau tại thị trấn N. Trong khi nói chuyện, T nói cho Hồng A và Th biết tối nay T đi xuống huyện H, tỉnh Nghệ An đưa quần áo xuống ốt của T, rồi T cùng với Hồng A đi uống bia còn Th đi về nhà. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Th nhắn tin cho T: "Nếu đi H thì cho Th đi cùng cho vui, Th chờ ở cầu Bara N". Sau đó, T và Hồng A không uống bia nữa rồi cả hai đi xe máy đến gặp Th ở cầu Bara N. Tại đây, T rủ Hồng A mua ma túy thuốc lắc và ma túy ketamine xuống thành phố Vi tuê khách sạn để sử dụng, thì Hồng A nói: "Không có tiền". T nói T sẽ liên hệ mua nợ ma túy còn tiền ngày sau chia đôi cho hai người thì Hồng Anh đồng ý. Thông nhất xong thì Hồng Anh đi về nhà cất xe máy còn Tiến gọi điện thoại cho Nguyễn Văn T1 là lái xe taxi rồi thuê T1 chở xuống thành phố V. T1 lái xe taxi đi cùng một người bạn tên S đến đón T và Th rồi tiếp tục đi đón Hồng A. Sau đó, tất cả đi xuống thành phố V. Trên đường đi, T gọi điện thoại cho một người phụ nữ có

tài khoản Facebook tên “Lan Phương” (T không biết rõ nhân thân, lai lịch) để đặt mua 02 (hai) gói Ketamine, 02 (hai) viên thuốc lắc với giá 2.600.000đ (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng) và hẹn sẽ chuyển tiền cho “Lan Phương” sau. “Lan Phương” đồng ý và nhắn tin giao ma túy tại cột điện số 48, đường T, thành phố V. Đọc tin nhắn xong, T đưa điện thoại cho Hồng A đọc rồi nói Hồng A khi đến nơi thì ra lấy ma túy. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi xe taxi đến thành phố V thì Hồng A bảo Tr chờ lại số 48, đường T, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Khi gần đến nơi, thì Nguyễn Hồng A xuống xe đi bộ lại cột điện gần số 48, đường T, thành phố V, tỉnh Nghệ An lấy một bọc giấy màu trắng, bên trong có ma túy thuốc lắc và ma túy ketamine rồi quay lại xe taxi và bảo Tr chờ đến khách sạn T thuộc phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Khi đến nơi, T mượn chứng minh nhân dân của Tr để thuê phòng rồi T, Hồng A và Th đi vào khách sạn còn Tr đi về. Hồng A và T đi lại lễ tân để thuê phòng còn Th đứng chờ ở thang máy. Sau khi thuê được phòng 509, thì cả ba đi người lên phòng. Khi vào phòng, Th gọi điện thoại rủ Võ Bảo Ng đến chơi. Lúc này, khi nghe Hồng A nói rằng: "không có loa, đèn nháy chơi mất vui", T cũng nói: "không có loa thì về đi" thì Th nói: để em hỏi chị ni coi có không" rồi mượn điện thoại của Tiến và gọi điện thoại cho một người bạn tên L (Th không biết lai lịch cụ thể) để xin số điện thoại người cho thuê loa, đèn nháy. Khi có được số điện thoại của người cho thuê, Th gọi điện để hỏi thuê 01 (một) chiếc loa Bluetooth, 01 đèn nháy chớp, người này đồng ý cho thuê và báo giá thuê loa và đèn nháy là 500.000đ, tiền ship 50.000đ. Th hỏi T và Hồng A có thuê không thì cả hai đồng ý. Sau đó, Hồng A gọi điện thoại cho lễ tân khách sạn là Nguyễn Đức H để nhờ lấy loa, đèn nháy lên phòng 509 và trả giúp số tiền 550.000đ và hẹn ngày mai trả phòng sẽ thanh toán cho H thì H đồng ý. Đến khoảng hơn 00 giờ, ngày 18/7/2021, Võ Bảo Ng đến thì H dẫn lên phòng 509 rồi đi xuống lễ tân. Th và Ng tắm rửa xong rồi đi mua xôi đưa về phòng cho tất cả cùng ăn. Khoảng 15 phút sau, khi xuống quầy lễ tân thì H thấy một người đàn ông đến đưa cho H một chiếc túi ba lô, H trả cho người này số tiền 550.000đ như Hồng A đã nhờ trước đó rồi bỏ vào cầu thang máy bấm lên tầng 5 cho Hồng A ra lấy. Sau khi có loa và đèn nháy, Hồng A cắm vào điện thoại rồi bật nhạc lên cho tất cả cùng nghe nhạc, rồi lấy 01 viên thuốc lắc bẻ ra thành (bốn) phần 04 phần và chia cho cả 4 người là Nguyễn Hồng A, Phan Công T, Lê Thị Th, Võ Bảo Ng cùng nhau sử dụng và nghe nhạc.

Sau đó, Hồng A tiếp tục lấy một phần Ketamine ra đổ lên tờ tiền mệnh giá 5.000đ, lấy một chiếc thẻ ATM để “xào” ma túy, đồng thời, cuốn 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000đ thành ống hút để Hồng A, T và Ng cùng nhau sử dụng, còn Ng không sử dụng. Đến khoảng 02 giờ 18/7/2021, Tiến nói Hồng A thuê thêm một phòng cho T để T và Th sang tâm sự, thì Hồng A thuê thêm một phòng số 508 để T và Th đi sang phòng nằm nghỉ còn Hồng A và Ng ở lại phòng số 509 nằm mỗi người một giường để nghe nhạc. Đến khoảng 04 giờ, ngày 18/7/2021, T mở phòng 508 để sang phòng 509 nhằm tiếp tục sử dụng chất ma túy thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nghệ An tiến hành kiểm tra và bắt giữ. Sau đó, yêu cầu T và Th gõ cửa và bấm chuông phòng 509 để Hồng A mở cửa. Nghe tiếng gõ cửa và bấm chuông liên tục thì Hồng A sợ công an nên đã lấy 01 viên ma túy thuốc lắc và ma túy ketamine đang để trên bàn cất giấu vào bên trong quần lót đang mặc rồi ra mở cửa phòng thì bị bắt giữ cùng với Võ Bảo Ng. Quá trình kiểm tra phát hiện và thu giữ trên mặt bàn phòng 509 có 01 (một) tờ tiền mệnh giá 5.000đ (năm nghìn đồng) màu xanh, trên bề mặt có một khối lượng nhỏ chất tinh thể màu trắng; 01 (một) thẻ ATM ngân hàng Vietcombank mang tên Bùi Thanh Tr đã qua sử dụng; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000đ (Mười nghìn đồng) được quấn thành dạng ống hút; 01 (một) chiếc ba lô màu xanh – đen; 01 (một) loa bluetooth; 01 (một) đèn chớp nháy màu đen. Thu giữ trong người Nguyễn Hồng A 01 (một) túi ni lông màu trắng kích thước 03x06 cm, bên trong có một số chất tinh thể màu trắng; 01 (một) túi ni lông màu trắng kích thước 03x06 cm, bên trong có 01 viên nén hình vuông màu xám có in chữ số 2.0. Thu giữ của Nguyễn Hồng A 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1K màu tím than đã qua sử dụng; Thu giữ của Võ Bảo Ng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đã qua sử dụng; Thu giữ của Phan Công T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng. Sau đó tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nghệ An đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, dẫn giải các đối tượng về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An để làm việc.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại do Công an tỉnh Nghệ An lập ngày 18/7/2021 và Kết luận giám định số: 1126/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 22/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh

Nghệ An kết luận: “02 mẫu chất tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1, M2) thu giữ của Phan Công T, Nguyễn Hồng A, Lê Thị Th, Võ Bảo Ng gửi tới giám định đều là ma túy (Ketamine). Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Phan Công T, Nguyễn Hồng A, Lê Thị Th, Võ Bảo Ng có tổng khối lượng là 0,27g (không phải hai mươi bảy gam); Mẫu viên nén màu xám (Ký hiệu M3) thu giữ của Phan Công T, Nguyễn Hồng A, Lê Thị Th, Võ Bảo Ng gửi tới giám định là ma túy (MDMA). Viên nén màu xám thu giữ của Phan Công T, Nguyễn Hồng A, Lê Thị Th, Võ Bảo Ng có khối lượng là 0,49g (Không phải bốn mươi chín gam).

Tại Biên bản thu mẫu để giám định chất ma túy và Kết luận giám định số 1127/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 22/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Các mẫu nước tiểu ký hiệu từ M1 đến M3 (Phan Công T, Nguyễn Hồng A, Võ Bảo Ng) đều dương tính với 03 loại ma túy, đều thuộc 3 loại ma túy là Methamphetamine, Ketamine, MDMA; Mẫu nước tiểu ký hiệu M4 (Lê Thị Th) gửi tới giám định dương tính với 2 loại ma túy, thuộc 2 loại ma túy là MDMA và Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 116/CT-VKS-HS ngày 10/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đã truy tố bị cáo Phan Công T và đồng phạm về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Phan Công T và Nguyễn Hồng A từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư đã được niêm phong bên trong đựng số ma túy thu giữ của các bị cáo là vật Nhà nước cấm lưu hành và 01 chiếc loa Bluetooth, 01 đèn chớp nháy màu đen, 01 thẻ ATM mang tên Bùi Thanh Tr và 01 chiếc ba lô màu xanh đen không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A1K màu tím than thu giữ của Nguyễn Hồng A và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh thu giữ của Phan Công T là công cụ phương tiện phạm tội.

(Tất cả các vật chứng trên hiện được bảo quản tại kho vật chứng Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo Phiếu nhập kho số NK 2022/126 ngày 11/5/2022).

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 15.000 đồng bao gồm 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng màu xanh và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng thu giữ của Nguyễn Hồng A. Vật chứng hiện có tại kho bạc Nhà nước tỉnh Nghệ An theo giấy nộp tiền ngày 19/11/2021 giữa Công an thành phố Vinh và Kho bạc Nhà nước tỉnh Nghệ An.

Về hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo;

Về án phí: buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về tội danh: Tại phiên tòa, các bị cáo Phan Công T và Nguyễn Hồng A khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An truy tố. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa, nên đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 04 giờ 00 phút ngày 18 tháng 7 năm 2021, tại phòng số 509, khách sạn T thuộc phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An, Phan Công T, Nguyễn Hồng A có hành vi tàng trữ trái phép 0,27 gam ma túy (Ketamine); 0,49 gam ma túy (MDMA) nhằm mục đích tổ chức cho Lê Thị Th và Võ Bảo Ng cùng sử dụng, thì bị tổ công

tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang. Tại thời điểm Lê Thị Th và Võ Bảo Ng sử dụng trái phép chất ma túy thì Lê Thị Th 16 năm 17 ngày tuổi và Võ Thị Ng 13 năm 11 tháng 17 ngày tuổi. Như vậy, hành vi của các bị cáo Phan Công T và Nguyễn Hồng A bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2]. Về điểm áp dụng đối với các bị cáo: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 2 điều 255 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Phan Công T và Nguyễn Hồng A thực hiện hành vi tổ chức cho các bị cáo và cho Lê Thị Th, Võ Bảo Ng cùng sử dụng ma túy nên hành vi mà Phan Công T và Nguyễn Hồng A thực hiện còn thuộc trường hợp “đối với hai người trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 255 Bộ luật hình sự.

[2.3]. Về tính chất vụ án, vai trò của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[2.3.1] Về tính chất vụ án: Vụ án thuộc loại rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước Việt Nam đối với chất ma túy, các bị cáo đều có nhân thân xấu. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm minh phù hợp tính chất tội phạm, vai trò của từng bị cáo trong vụ án.

[2.3.2] Xét vai trò của các bị cáo trong việc thực hiện hành vi phạm tội: Bị cáo Phan Công Tiến là người khởi xướng; rủ rê Hồng A góp tiền mua ma túy, trực tiếp liên lạc mua ma túy nên phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Bị cáo Nguyễn Hồng A là người giúp sức tích cực trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên bị cáo phải chịu vai trò trách nhiệm sau bị cáo Tiến.

[2.3.3] Các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Phan Công T có

bổ được Bộ quốc phòng tặng kỷ niệm chương và UBND thị trấn N tặng giấy khen đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích đánh giá trên, căn cứ vai trò, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo cần áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để các bị cáo có thời gian lao động, cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[2.4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có công ăn việc làm ổn định không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[2.5]. Về xử lý vật chứng:

- Ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.
- 01 chiếc loa Bluetooth, 01 đèn chớp nháy màu đen, 01 thẻ ATM mang tên Bùi Thanh Tr và 01 ba lô màu xanh đen không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.
- Tịch sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A1K màu tím than thu giữ của Nguyễn Hồng A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh thu giữ của Phan Công T; 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng màu xanh và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng thu giữ của Nguyễn Hồng A là công cụ phương tiện phạm tội.

[2.6]. Theo lời khai của Phan Công T số ma túy mà T có được là do mua của một người phụ nữ tên Lan Phương (T không biết rõ lai lịch cụ thể), đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh tiếp tục xác minh làm rõ.

Đối với Lê Thị Th, là người biết Phan Công T và Nguyễn Hồng A mua, đưa ma túy lên khách sạn để sử dụng trái phép. Thực hiện theo sự đồng ý của Anh và Tiến để thuê loa, đèn nháy để tạo cảm giác trong quá trình sử dụng ma túy. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi, Lê Thị Th chưa đủ 18 tuổi, nhận thức còn hạn chế và mức độ thực hiện hành vi mang tính giản đơn, có vai trò không đáng kể trong vụ án. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh đã áp dụng Điều 93 Bộ luật hình sự ra Quyết định áp dụng biện pháp khiển trách đối với Lê Thị Th.

Đối với Võ Bảo Ng, là người đã tham gia vào việc sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Phan Công T, Nguyễn Hồng A và Lê Thị Th. Tuy nhiên, Võ Bảo Ng



không có vai trò giúp sức trong quá trình các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên không cấu thành tội phạm.

[2.6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo Phan Công T và Nguyễn Hồng A phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

1. Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Phan Công T 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/7/2021.

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng A 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/7/2021.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo Phan Công T và Nguyễn Hồng A

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 phong bì thư đã được niêm phong dán kín bên trong chứa số ma túy thu giữ của các bị cáo; 01 chiếc loa Bluetooth, 01 đèn chớp nháy màu đen, 01 thẻ ATM mang tên Bùi Thanh Tr, 01 ba lô màu xanh đen.

- Tịch sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A1K màu tím than thu giữ của Nguyễn Hồng A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh thu giữ của Phan Công T

(Tất cả các vật chứng trên hiện được bảo quản tại kho vật chứng Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo Phiếu nhập kho số NK 2022/126 ngày 11/5/2022).

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 15.000 đồng bao gồm 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng màu xanh và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng thu giữ của Nguyễn Hồng A. (Vật chứng hiện có tại kho bạc Nhà nước tỉnh Nghệ An theo giấy nộp tiền ngày 19/11/2021 giữa Công an thành phố Vinh và Kho bạc Nhà nước tỉnh Nghệ An).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Phan Công T và Nguyễn Hồng A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được niêm yết công khai.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp Tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND thành phố Vinh;
- Chi cục THADS thành phố Vinh;
- Công an thành phố Vinh;
- UBND thị trấn N;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hồng Nhung**